

# Vài suy nghĩ nhân đọc lại bài viết của Chủ tịch Hồ Chí Minh về nông vận và dân vận

VŨ NGỌC LÂN

Cách nay đúng 60 năm, trong dịp đầu năm 1953, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã có một loạt bài nói, bài viết liên quan đến công tác dân vận mà cụ thể là vận động nông dân. Trong đó, cùng một ngày 05 tháng 02 năm 1953, Người đã có hai bài về công tác nông vận và dân vận toàn quốc. Tại thời điểm đầu năm 1953, Bác Hồ giải thích do “mấy năm trước, vì hoàn cảnh đặc biệt mà ta chỉ thi hành giảm tô và giảm tức, như thế là đúng” (Hồ Chí Minh, toàn tập, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2002, tập 7, trang 15; các chú thích sau xin được chỉ ghi số trang), nhưng đến lúc này lệnh giảm tô tuy đã được

Chính phủ ban hành từ khi Cách mạng Tháng Tám thắng lợi, nơi thì giảm không đúng mức, nơi thì chưa giảm. Cho nên đồng bào nông dân không được hưởng quyền lợi chính đáng của họ. Trong những bài nói, bài viết của mình, vấn đề nông vận và vấn đề dân vận được Bác Hồ rất quan tâm, trong đó tập trung vào hai nội dung trọng yếu: *thứ nhất*, vấn đề nông dân gắn liền với ruộng đất cho bà con nông dân; *thứ hai*, vấn đề phát động quần chúng nông dân như thế nào.

Theo Chủ tịch Hồ Chí Minh, “Nền tảng của vấn đề dân tộc là vấn đề nông dân, vì nông dân là tối đại đa số trong dân tộc” và Người khẳng định: “Cách mạng của ta là dân tộc



Bác Hồ dùng thử máy cấy tại trại thí nghiệm lúa thuộc Sở Nông lâm Hà Nội, năm 1960

Ảnh : TL

dân chủ nhân dân, thực chất là cách mạng nông dân, mà cách mạng nông dân tức là cách mạng ruộng đất. Ba cái đó đi liền với nhau” (tr 71). Ruộng đất là tài sản vô cùng quý báu, là nguồn sống của người nông dân, gắn bó đời đời, kiếp kiếp với người nông dân, đồng thời một trong những mục tiêu của cách mạng dân tộc dân chủ. Đảng, Chính phủ muốn kháng chiến thắng lợi, kiến quốc thành công ắt phải dựa vào quần chúng nông dân. Trong “Thư gửi Hội nghị nông vận và dân vận toàn quốc”, Bác Hồ khẳng định như vậy và Người nhấn mạnh: “Muốn dựa vào nông dân ắt phải bồi dưỡng lực lượng của họ. Muốn nông dân có lực lượng dồi dào thì phải làm cho họ có ruộng cày, có cơm ăn, áo mặc, nhà

ở" (tr 23). Mặc dù, cho đến lúc này, theo Bác Hồ, đồng bào nông dân hy sinh cho Tổ quốc, đóng góp cho kháng chiến đã nhiều và vẫn sẵn sàng hy sinh, đóng góp nữa, song họ vẫn là lớp người nghèo khổ hơn hết vì thiếu ruộng hoặc không có ruộng cày. "Đó là một điều rất không hợp lý". Do vậy, "Đảng, Chính phủ đã đề ra chính sách ruộng đất đã lâu", nhằm "nâng cao quyền lợi kinh tế và chính trị của nông dân, phải chia ruộng đất cho nông dân" chính sách ấy "chưa được thực hiện triệt để"; "nông dân lao động vẫn chưa được hưởng quyền lợi chính đáng của họ" (tr 23). Khuyết điểm này, một phần là do Trung ương không đôn đốc, kiểm tra cho chặt chẽ. Nhưng phần lớn là do cán bộ. Những yếu kém, khuyết điểm của cán bộ trong việc quan tâm giải quyết vấn đề đất đai cho nông dân. Đó là:

- Không nắm vững chính sách của Đảng và Chính phủ,

- Không đi đúng đường lối quần chúng,

- Không nhận rõ vai trò quan trọng của nông dân,

- Không sẵn sóc đến đời sống của nông dân,

- Làm việc thì quan liêu, mệnh lệnh, bao biện; không làm gương mẫu, thậm chí tự tư tự lợi, làm trái hẳn chính sách của Đảng và Chính phủ" (tr 23). Chính vì vậy, "Đảng, Chính phủ quyết tâm phát động quần chúng triệt để thi hành chính sách ruộng đất", "phải thực hiện cho kỳ được chính sách ruộng đất" (tr 62).

Trước đó, vào tháng 10-1949, Bác Hồ đã có một bài báo rất mẫu mực, kinh điển về công tác dân vận nói chung. Trong dịp đầu năm 1953, Bác Hồ có một loạt bài báo liên quan đến việc phát động, vận động quần chúng, trong đó có nông dân về thực hiện chính sách ruộng đất, là những quan điểm cụ thể hóa, bổ sung những nội dung quan trọng trong công tác dân vận. Những quan điểm tư tưởng của Chủ tịch Hồ Chí Minh về vận động nông dân trong thời điểm này tập trung vào một số nội dung nổi bật sau đây:

*Trước hết*, Bác Hồ yêu cầu phải trả lời rõ một loạt câu hỏi liên quan đến chủ thể, đối tượng của việc phát động. Trong bài nói tại Hội nghị cán bộ LHPN toàn quốc về vấn đề phát động nông dân (tháng 3-1953), Bác Hồ

đặt câu hỏi: "Ai phát, ai động, ai là quần chúng? Trước khi phát phải thế nào? Trong khi phát phải thế nào? Sau khi phát phải thế nào? Thế nào là động? Động rồi phải làm gì?" (tr 52). Bác Hồ chỉ rõ "cán bộ phải phát" và muốn phát thì cán bộ phải "hiểu rõ chính sách của Đảng, Chính phủ, phải hiểu quần chúng, phải gần gũi, học hỏi quần chúng. Muốn gần gũi, học hỏi quần chúng thì phải làm sao cho quần chúng yêu cán bộ, tin cán bộ" (tr 52). Trước khi phát thì phải "nghiên cứu, hiểu rõ nơi mình đến làm việc: phong tục tập quán, cách làm ăn của nhân dân, nguyện vọng dân ở đó thế nào?" (tr 52).

*Thứ hai*, phải tập hợp, tổ chức, giáo dục, khơi dậy tiềm năng, thế mạnh của quần chúng. Công việc trước hết khi phát động quần chúng là "phải nhằm vào tổ chức". Nếu lực lượng xã hội nào mà không có tổ chức chặt chẽ thì việc phát động không có hiệu quả. Không phải tổ chức rồi là xong việc mà vì "vấn đề nông dân, vấn đề ruộng đất rất phức tạp". Vì vậy, khi thành lập, xây dựng tổ chức rồi thì "phải giáo dục, làm cho quần chúng tự giác, tự động, biết sức lực của họ, biết quyền lợi của họ, làm cho họ mạnh dạn đấu tranh" (tr 27). "Không phải dùng mệnh lệnh bắt quần chúng phải theo"; "quần chúng có rất nhiều sáng kiến, họ hiểu biết rất mau, nhất là những cái thuộc về quyền lợi của họ"; "họ phát huy sáng kiến, tự họ giải quyết vấn đề, tự họ nâng cao địa vị kinh tế, chính trị, văn hóa của họ"; quần chúng cũng "rất thông minh. Ai ra sức phục vụ, ai tự tư tự lợi, họ biết ngay, không ai giấu được" (tr 26). Do vậy, muốn lãnh đạo, phát động được quần chúng, được quần chúng tin tưởng, nghe theo thì cán bộ "phải tìm hiểu quần chúng, học hỏi quần chúng, (...) phải kiên nhẫn, quyết tâm, phải chí công vô tư" (tr 26).

*Thứ ba*, vận động, phát động quần chúng như thế nào? Bác Hồ đã trả lời một cách rất ngắn gọn, súc tích và sâu sắc câu hỏi này. Theo Bác Hồ, vận động, phát động quần chúng là một việc rất khó khăn, phức tạp, không giản đơn, dễ dàng. Nhưng không phải vì khó khăn, phức tạp mà sợ. Phải thấy rõ hết khó khăn, phức tạp để khắc phục nó. Muốn khắc phục khó khăn, phức tạp cần thực hiện tốt một số phương pháp mang tính nguyên tắc như: "Phải tổ chức quần chúng, dựa vào quần chúng, học hỏi quần chúng, đi đúng đường lối

quần chúng, việc gì cũng bàn bạc với quần chúng, thì dù vấn đề khó khăn mấy cũng sẽ giải quyết được hết" (tr 28). Trên cơ sở những phương pháp trên đây, Bác Hồ ví von một cách rất hình ảnh, rằng "phát động quần chúng không phải như lửa rơm, đốt cháy bùng lên rồi tắt ngay" (tr 28): Theo đó, cần tránh bao biện, tránh mệnh lệnh, ép buộc. Cán bộ về địa phương là để giúp nông dân tổ chức, giúp nông dân giác ngộ, đoàn kết đấu tranh. Làm thế nào "khi cán bộ rút đi rồi, phong trào vẫn cứ liên tục phát triển, không xẹp xuống. Lúc cán bộ về làng thì phong trào lên, khi cán bộ rút đi thì phong trào xuống" (tr 27). Đó là vì cán bộ quan liêu, mệnh lệnh, không biết bồi dưỡng cốt cán" (tr 27-28). Tuy nhiên, dù khó khăn, phức tạp đến mấy, cũng có thể vượt qua vì "ta có Đảng, có chính quyền, có Mặt trận, có bộ đội, có kinh nghiệm quốc tế, đồng thời ta có hàng triệu chiến sĩ nông dân, khi đã giác ngộ thì họ là những chiến sĩ quyết chiến quyết thắng" (tr 29).

Đầu xuân, đọc lại những bài viết của Bác Hồ trong những ngày tháng đầu năm 1953 về vấn đề ruộng đất và công tác vận động nông dân, gợi cho chúng ta nhiều suy nghĩ. Trong những năm qua, Đảng, Nhà nước ta tiếp tục đổi mới chủ trương, đường lối, chính sách, pháp luật về đất đai, kịp thời tháo gỡ những vướng mắc trong công tác quản lý, sử dụng đất đai, bảo đảm hài hòa các lợi ích của Nhà nước, người dân và nhà đầu tư, tạo nguồn lực và động lực mới đẩy mạnh công nghiệp hóa đất nước, giữ vững ổn định chính trị, trật tự, an toàn xã hội. Nông nghiệp, nông dân, nông thôn đạt được thành tựu khá toàn diện và to lớn. Nông nghiệp tiếp tục phát triển với tốc độ khá cao theo hướng sản xuất hàng hóa, nâng cao năng suất, chất lượng và hiệu quả, bảo đảm vững chắc an ninh lương thực quốc gia. Đời sống vật chất và tinh thần của cư dân ở hầu hết các vùng nông thôn ngày càng được cải thiện. Xóa đói, giảm nghèo đạt kết quả tốt. Dân chủ cơ sở được phát huy. Vị thế chính trị của giai cấp nông dân ngày càng được nâng cao.

Tuy nhiên, đất đai đang là một trong những vấn đề rất rộng lớn, tiếp tục có những diễn biến phức tạp, có nhiều ý kiến khác nhau, trở thành vấn đề nổi cộm, bức xúc của người dân ở nhiều nơi. Thực hiện Luật đất đai

năm 1992, được nhiều lần bổ sung, chỉnh sửa. Nhưng cho đến nay, trên vấn đề quan trọng này vẫn còn nhiều ý kiến khác nhau; còn nhiều hạn chế, yếu kém, bất cập so với thực tiễn và yêu cầu của người dân: nguồn lực đất đai chưa được phát huy đầy đủ; ở nhiều nơi, việc sử dụng đất đai còn lãng phí, hiệu quả thấp; tệ tham nhũng liên quan đến đất đai chưa được đẩy lùi; còn quá nhiều những quy định chồng chéo, mâu thuẫn trong việc quy hoạch, sử dụng đất, chuyển đổi mục đích sử dụng đất, xác định giá đất, thu hồi đất, đền bù, giải phóng mặt bằng, bảo vệ quyền, lợi ích chính đáng của người có đất bị thu hồi; giải quyết khiếu kiện về đất đai và điều kiện giá cả, lợi ích của các bên tham gia thị trường bất động sản...

Lĩnh vực nông nghiệp nước ta phát triển còn kém bền vững. Tốc độ tăng trưởng có xu hướng giảm dần, sức cạnh tranh thấp, chưa phát huy được nguồn lực cho phát triển. Tình trạng quản lý, sử dụng đất đai một cách lỏng lẻo, lãng phí, kém hiệu quả còn khá phổ biến, trong khi đó một bộ phận người dân mất hoặc thiếu đất ở, đất canh tác, mất công ăn việc làm. Đời sống vật chất và tinh thần của người nông dân còn thấp, tỷ lệ nghèo cao, nhất là vùng đồng bào dân tộc thiểu số, vùng sâu, vùng xa; chênh lệch giàu, nghèo giữa nông thôn và thành thị, giữa các vùng còn lớn, phát sinh nhiều vấn đề xã hội bức xúc. Vai trò của các cấp ủy, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể nhân dân, các doanh nghiệp trong việc triển khai các chủ trương, chính sách, pháp luật của Đảng, Nhà nước về nông nghiệp, nông dân, nông thôn cũng như tổ chức tuyên truyền, vận động nông dân ở nhiều nơi còn hạn chế...

Vấn đề nông nghiệp, nông dân, nông thôn có vị trí chiến lược trong sự nghiệp CNH, HĐH, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc; là cơ sở và lực lượng quan trọng để phát triển KT - XH bền vững, giữ vững ổn định chính trị, bảo đảm an ninh, quốc phòng; giữ gìn, phát huy bản sắc văn hóa dân tộc và bảo vệ môi trường sinh thái của đất nước. Do vậy, việc vận dụng quan điểm tư tưởng của Chủ tịch Hồ Chí Minh trong sửa đổi Luật đất đai, trong giải quyết các vấn đề nông nghiệp, nông thôn, vận động nông dân là nhiệm vụ không thể thiếu và vô cùng quan trọng. ■